

Số: /QĐ-UBND

Tây Sơn, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt nhiệm vụ khảo sát

để lập Báo cáo nghiên cứu khả thi xây dựng

Dự án: Xây dựng hạ tầng Khu dân cư Mỹ An, phía Nam QL 19B xã Tây Bình

Địa điểm xây dựng: Xã Tây Bình, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 66/2021/QĐ-UBND ngày 09 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định ban hành Quy định phân cấp và phân công trách nhiệm thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng và thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đối với dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Nghị quyết số 47/NQ-HĐND ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án: Xây dựng hạ tầng Khu dân cư Mỹ An, phía Nam QL 19B xã Tây Bình;

Theo đề nghị của Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện tại Tờ trình số 370/TTr-BQLDA ngày 27 tháng 4 năm 2023 về việc phê duyệt nhiệm vụ khảo sát xây dựng để lập Báo cáo nghiên cứu khả thi xây dựng dự án: Xây dựng hạ tầng Khu dân cư Mỹ An, phía Nam QL 19B xã Tây Bình và đề xuất của Trưởng phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nhiệm vụ khảo sát để lập Báo cáo nghiên cứu khả thi xây dựng dự án với những nội dung chính như sau:

1. Tên dự án: Xây dựng hạ tầng Khu dân cư Mỹ An, phía Nam QL 19B xã Tây Bình.

2. Cấp quyết định đầu tư: Ủy ban nhân dân huyện.

3. Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân huyện.

4. Đại diện Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện.

5. Địa điểm xây dựng: Xã Tây Bình, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định.

6. Nhà thầu tư vấn lập nhiệm vụ khảo sát, lập Báo cáo nghiên cứu khả thi: Liên danh Công ty TNHH xây dựng và dịch vụ địa chính Tấn Phát-B.T.K, Công ty TNHH phát triển công nghệ Việt Long và Công ty TNHH tư vấn và xây dựng tổng hợp Tân Tiến.

7. Nhiệm vụ khảo sát xây dựng để lập Báo cáo nghiên cứu khả thi

7.1. Nhiệm vụ khảo sát địa hình

7.1.1. Mục đích khảo sát

- Lựa chọn hình thức đầu tư, xác định vị trí cụ thể, quy mô công trình.
- Lựa chọn phương án xây dựng công trình tối ưu, đề xuất các giải pháp thiết kế hợp lý, tính tổng mức đầu tư và đánh giá hiệu quả về mặt kinh tế, xã hội của dự án.

7.1.2. Phạm vi khảo sát: Khảo sát dự án Xây dựng hạ tầng Khu dân cư Mỹ An, phía Nam QL 19B xã Tây Bình.

7.1.3. Khối lượng các loại công tác khảo sát dự kiến:

TT	Tên công việc	Đơn vị	Khối lượng
1	Đo thủy chuẩn kỹ thuật, địa hình cấp II	Km	4,008
2	Đo vẽ trắc dọc tuyến trên cạn, địa hình cấp II	100m	200,42
3	Đo vẽ trắc ngang trên cạn, địa hình cấp II	100m	53,445

7.1.4. Quy trình tiêu chuẩn được áp dụng:

- Quy trình khảo sát đường ô tô 22TCN 263-2000;
- Công tác trắc địa trong xây dựng - yêu cầu chung TCVN 9398:2012;
- Quy phạm đo vẽ bản đồ 96TCN 43- 90 của Cục đo đạc bản đồ Nhà nước;
- Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về xây dựng lưới độ cao QCVN 11:2008/BTNMT;
- Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về xây dựng lưới tọa độ QCVN 04:2009/BTNMT;
- Tiêu chuẩn kỹ thuật đo và xử lý số liệu GPS trong trắc địa công trình TCVN 9401:2012;
- Và các tiêu chuẩn khác có liên quan.

7.2. Nhiệm vụ khảo sát địa chất

7.2.1. Mục đích khảo sát

- Xác định chính xác được địa tầng, vẽ được mặt cắt địa chất tại vị trí xây dựng công trình.

- Xác định được đầy các chỉ tiêu cơ lý của đất nền phục vụ cho thiết kế.

7.2.2. Phạm vi khảo sát: Mặt bằng hạ tầng xây dựng với diện tích 4,0 ha (bao gồm hệ thống giao thông và các công trình dân dụng khác).

7.2.3. Khối lượng các loại công tác khảo sát dự kiến

TT	Tên công việc	Đơn vị	Khối lượng
1	Công tác khoan thử công trên cạn, độ sâu khoan từ 0 đến 10m, cấp đất đá I-III (04 lỗ khoan,	1m khoan	40,0000
2	Công tác thí nghiệm tại hiện trường, thí nghiệm xuyên tiêu chuẩn SPT, cấp đất đá I-III	1 lần thí nghiệm	20,0000
3	Thí nghiệm cơ lý hóa của đất trong phòng thí nghiệm, chỉ tiêu khối lượng riêng	1 chỉ tiêu	16,0000
4	Thí nghiệm cơ lý hóa của đất trong phòng thí nghiệm, chỉ tiêu độ ẩm độ hút ẩm	1 chỉ tiêu	12,0000
5	Thí nghiệm cơ lý hóa của đất trong phòng thí nghiệm, chỉ tiêu giới hạn dẻo, giới hạn chảy	1 chỉ tiêu	12,0000
6	Thí nghiệm cơ lý hóa của đất trong phòng thí nghiệm, thành phần hạt	1 chỉ tiêu	16,0000
7	Thí nghiệm cơ lý hóa của đất trong phòng thí nghiệm, sức chống cắt trên máy cắt phẳng	1 chỉ tiêu	12,0000
8	Thí nghiệm cơ lý hóa của đất trong phòng thí nghiệm, tính nén lún trong điều kiện không nở hông	1 chỉ tiêu	12,0000
9	Thí nghiệm cơ lý hóa của đất trong phòng thí nghiệm, khối thể tích (dung trọng)	1 chỉ tiêu	16,0000

7.2.4. Quy trình tiêu chuẩn được áp dụng:

TT	Tên quy chuẩn, tiêu chuẩn	Mã hiệu
-	Khảo sát cho xây dựng - Nguyên tắc cơ bản	TCVN 4419:1987
-	Tiêu chuẩn khoan thăm dò địa chất công trình	TCVN 9437:2012

TT	Tên quy chuẩn, tiêu chuẩn	Mã hiệu
-	Tiêu chuẩn Khảo sát cho xây dựng - Khảo sát địa kỹ thuật cho nhà cao tầng	TCVN 9363:2012
-	Đất xây dựng - Phương pháp lấy, bao gói, vận chuyển và bảo quản mẫu	TCVN 2683:2012
-	Đất xây dựng - Phương pháp xác định khối lượng riêng trong phòng thí nghiệm	TCVN 4195:2012
-	Đất xây dựng - Phương pháp xác định độ ẩm và độ hút ẩm trong phòng thí nghiệm	TCVN 4196:2012
-	Đất xây dựng - Phương pháp xác định giới hạn chất dẻo và giới hạn chảy trong phòng thí nghiệm	TCVN 4197:2012
-	Đất xây dựng - Các phương pháp xác định thành phần hạt trong phòng thí nghiệm	TCVN 4198:2014
-	Đất xây dựng - Phương pháp xác định tính chống cắt trong phòng thí nghiệm ở máy cắt phẳng	TCVN 4199:1995
-	Đất xây dựng - Phương pháp xác định tính nén lún trong phòng thí nghiệm	TCVN 4200:2012
-	Đất xây dựng - Các phương pháp xác định khối lượng thể tích trong phòng thí nghiệm	TCVN 4202:2012
-	Đất xây dựng CT thủy lợi - Các phương pháp xác định e_{max} , e_{min} của cát trong phòng thí nghiệm	TCVN 8721:2012
-	Đất xây dựng CT thủy lợi - Các phương pháp xác định góc nghỉ (khô và ướt) của cát trong phòng thí nghiệm	TCVN 8724:2012
-	Đất xây dựng - Phương pháp chỉnh lý kết quả thí nghiệm mẫu đất trong phòng	TCVN 9153:2012
-	Thí nghiệm đầm nén tiêu chuẩn	22TCN 333-06
-	Thí nghiệm CBR	22TCN 332-06
-	Đất xây dựng - Phân loại	TCVN 5747-1993
-	Cốt liệu cho bê tông và vữa - Phép thử Cơ lý đá nguyên khai	TCVN 7572 -2006

- Và các tiêu chuẩn khác có liên quan.

8. Dự toán chi phí khảo sát xây dựng: 168.221.000 đồng (*Một trăm sáu mươi tám triệu, hai trăm hai mươi một nghìn đồng*).

9. Tiến độ thực hiện: 20 ngày.

(Cụ thể có hồ sơ nhiệm vụ khảo sát để lập Báo cáo nghiên cứu khả thi kèm theo)

Điều 2. Giao Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện tổ chức triển khai thực hiện các bước tiếp theo đúng theo các quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng các phòng: Kinh tế và Hạ tầng huyện, Tài chính - Kế hoạch huyện; Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND huyện;
- CVP, C1;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Phan Chí Hùng